

## THÔNG BÁO

### V/v Thực hiện chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm và chính sách miễn, giảm học phí cho sinh viên hệ chính quy Năm học 2020 - 2021

Căn cứ Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH, ngày 30/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021.

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh thông báo nội dung như sau:

#### **I. Về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm**

Sinh viên học ngành sư phạm đã trúng tuyển và đào tạo từ năm học 2020 - 2021 (sinh viên khóa 46) trở về trước thì không thực hiện chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt, mà tiếp tục thực hiện theo quy định tại Điều 6 của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 cho đến khi tốt nghiệp.

#### **II. Về chính sách miễn, giảm học phí cho sinh viên hệ chính quy**

##### **1. Đối tượng không phải đóng học phí**

Sinh viên học ngành sư phạm, ngành Quốc phòng - An ninh thuộc hệ chính quy, theo chỉ tiêu đào tạo của Nhà nước.

##### **2. Đối tượng miễn học phí**

2.1. Người có công với cách mạng và thân nhân của người có công với cách mạng theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 26/2005/PL-UBTVQH11

ngày 29 tháng 6 năm 2005, Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. Cụ thể:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến (nếu có);

- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945 (nếu có); con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 (nếu có); con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; con của liệt sĩ; con của thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con của bệnh binh; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.

Hồ sơ:

- Đơn xin miễn, giảm học phí (theo mẫu);

- Giấy xác nhận thuộc đối tượng được quy định do UBND cấp xã, phường, thị trấn nơi sinh viên có hộ khẩu thường trú xác nhận;

- Bản sao (có chứng thực) giấy chứng nhận liệt sĩ, thẻ thương binh, bệnh binh...; quyết định được hưởng trợ cấp với người bị nhiễm chất độc hoá học của cha, mẹ; biên bản giám định Y khoa do Hội đồng Y khoa cấp tỉnh, thành phố giám định;

- Bản sao giấy khai sinh.

2.2. Sinh viên bị tàn tật, khuyết tật thuộc diện hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Hồ sơ:

- Đơn xin miễn, giảm học phí (theo mẫu);

- Bản sao (có chứng thực) giấy kết luận của hội đồng xét duyệt trợ cấp xã hội cấp xã, phường chứng nhận sinh viên thuộc diện hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người khuyết tật;

- Bản sao (có chứng thực) giấy chứng nhận người khuyết tật do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Nhà nước;

- Bản sao (có chứng thực) giấy chứng nhận là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo, do ủy ban nhân dân xã cấp.

2.3. Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Hồ sơ:

- Đơn xin miễn, giảm học phí (theo mẫu);

- Bản sao giấy khai sinh;

- Bản sao (có chứng thực) giấy chứng nhận là hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo, do ủy ban nhân dân xã cấp.

2.4. Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn (có 16 dân tộc: La Hủ, La Ha, Pà Thẻn, Lự, Ngái, Chứt, Lô Lô, Mảng, Cống, Cờ Lao, Bố Y, Si La, Pu Péo, Rơ Măm, Brâu, Ô Đu).

Hồ sơ:

- Đơn xin miễn, giảm học phí (theo mẫu);

- Bản sao giấy khai sinh;

- Bản sao (có chứng thực) sổ hộ khẩu thường trú.

2.5. Sinh viên mồ côi cả cha và mẹ; mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại mất tích theo quy định của pháp luật; mồ côi cha hoặc mẹ và người còn lại đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội ...

Hồ sơ:

- Đơn xin miễn, giảm học phí (theo mẫu);
- Bản sao giấy khai sinh;
- Giấy chứng tử cả cha và mẹ; giấy xác nhận cha hoặc mẹ bị mất tích, đang hưởng chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội.

### **3. Đối tượng giảm 70% học phí**

Sinh viên là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Hồ sơ:

- Đơn xin miễn, giảm học phí (theo mẫu);
- Bản sao giấy khai sinh;
- Bản sao (có chứng thực) sổ hộ khẩu thường trú.

### **4. Đối tượng giảm 50% học phí**

Sinh viên là con của cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

Hồ sơ:

- Đơn xin miễn, giảm học phí (theo mẫu);
- Bản sao giấy khai sinh;
- Bản sao (có chứng thực) sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp do tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp.

## **III. Tổ chức thực hiện**

1. Sinh viên hệ cử tuyển thuộc diện miễn, giảm học phí, hoặc kết quả học tập tốt đạt được học bổng theo quy định thì Nhà trường chỉ xác nhận đang học tập tại trường và sinh viên về địa phương nơi cư trú để giải quyết chế độ (bao gồm tiền học phí, học bổng và trợ cấp).

2. Sinh viên thuộc diện được miễn, giảm học phí theo quy định mà cùng lúc hưởng nhiều chính sách hỗ trợ khác nhau thì chỉ được hưởng một chế độ ưu đãi cao nhất.

3. Sinh viên thuộc diện được miễn, giảm học phí theo quy định đồng thời học cùng lúc nhiều cơ sở giáo dục hoặc nhiều khoa, nhiều ngành trong Trường thì được hưởng một chế độ ưu đãi.

4. Không áp dụng chế độ ưu đãi về miễn, giảm học phí đối với sinh viên trong trường hợp đã hưởng chế độ này tại một cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc cơ sở giáo dục đại học, nay tiếp tục học thêm ở một cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học khác cùng cấp học và trình độ đào tạo.

5. Không áp dụng chế độ miễn, giảm học phí đối với trường hợp đang hưởng lương và sinh hoạt phí đi học.

6. Sinh viên chỉ làm 01 bộ hồ sơ nộp lần đầu cho cả thời gian học tập. Riêng với sinh viên thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo và sinh viên là người dân tộc thiểu số và dân tộc thiểu số rất ít người sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn thì hàng năm phải bổ sung giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và

bản sao sổ hộ khẩu để làm căn cứ xem xét miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập của kì học tiếp theo.

7. Đối với sinh viên bị tàn tật, khuyết tật vừa thuộc diện được miễn, giảm học phí vừa thuộc diện được hỗ trợ chi phí học tập, chỉ làm 01 bộ hồ sơ các giấy tờ liên quan nói trên kèm các đơn (theo mẫu).

8. Sinh viên thuộc diện được miễn, giảm học phí tạm dừng học vì lí do cá nhân khi trở lại học thì phải nộp lại 01 hồ sơ mới như lần đầu.

9. Nhà trường thực hiện xem xét miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo từng học kì và chỉ thực hiện miễn, giảm học phí trong các học kì chính; không xem xét miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên bị kỉ luật từ mức cảnh cáo trở lên hoặc các sinh viên học lại, học bổ sung trong học kì hè.

10. Sinh viên thuộc diện được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập hoàn tất hồ sơ theo quy định, gửi về Phòng Công tác Chính trị và Học sinh, sinh viên (CTCT và HSSV) trong vòng 20 ngày tính từ đầu học kì của năm học, cụ thể:

- Học kì I : Từ ngày 01/9/2020 đến 21/9/2020

(Đối với sinh viên Khóa 46 thời gian tính từ sinh viên làm thủ tục nhập học)

- Học kì II : Từ ngày 22/02/2021 đến ngày 15/3/2021

Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Phòng CTCT và HSSV, Phòng A 109.

Thông báo này thay thế Thông báo số 311/ĐHSP-CTCTHSSV ngày 03 tháng 9 năm 2020 về việc thực hiện chế độ miễn, giảm học phí cho sinh viên hệ chính quy (áp dụng cho năm học 2020 - 2021).

**Nơi nhận:**

- Phó Hiệu trưởng;
- Trưởng các đơn vị;
- Lưu : TC-HC, CTCT và HSSV.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Thị Minh Hồng**